TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày: 17/10/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Hoa Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành – Ông Đỗ Vũ Ngọc Nam.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Chí Công – Thư ký của Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Trần Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Việt K, sinh năm 1993 tại Kiên Giang;

Nơi ĐKNKTT: Ấp H, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Ngọc A, sinh năm 1960 và bà: Dương Thị L, sinh năm 1971;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2018 đến ngày 28/6/2018 được trả tự do, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Chị Phan Thị Cẩm H, sinh năm 1992 - Nơi cư trú: Khu vực 1, phường 4, thành phố Vị T, tỉnh Hậu Giang; (Có mặt)

**** Người làm chứng*:** Anh Nguyễn Quốc D (Tý), sinh năm 1990 - Nơi cư trú: Thôn Tân Lý 2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018, Công an phường T, thị xã L tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng B1 của nhà nghỉ KD 3 thuộc khu phố 3, phường T thị xã L thì phát hiện tại phòng B1 có 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: Bị cáo Trần Việt K, chị Phan Thị Cẩm H và anh Nguyễn Quốc D. Qua kiểm tra tại phòng B1, phát hiện 01 bộ dùng cụ dùng để sử dụng ma túy đá mà bị cáo K đang chuẩn bị dùng để sử dụng. Khi kiểm tra tại bàn đựng đồ trang điểm, phát hiện tại ngăn kéo thứ hai từ trên xuống có 02 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn kích thước là (1x 2cm) và (1,5 x 2cm) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Theo như lời trình bày của bị cáo K thì khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018, bị cáo đang chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy đá tại phòng B1 của Nhà nghỉ KD 3 thuộc khu phố 3, phường T, thị xã L thì bị Công an phường T kiểm tra phát hiện và thu giữ: 01 bình gas mini có gắn đầu khò và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (gồm: 01 ống thủy tinh được uốn cong, 01 chai nhựa đậy nắp và được khoan lỗ và cắm 01 ống hút nước bằng nhựa dạng lò xo); 02 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn là ma túy đá được bị cáo cất tại ngăn kéo thứ hai từ trên xuống, bàn đựng đồ trang điểm. Về nguồn gốc số ma túy trên thì vào lúc 07 giờ 30 ngày 21/6/2018, khi bị cáo đang chuẩn bị từ Kiên Giang ra Bình Thuận để làm việc thì được một người bạn ở quê tên H (bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch) cho để bị cáo sử dụng nên cất vào túi quần bên phải, khi đến phòng trọ thì bị cáo cất vào ngăn kéo thứ hai từ trên xuống, bàn đựng đồ trang điểm; Toàn bộ sự việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên thì chị H không biết. Về những lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/6/2018 và biên bản ghi lời khai ngày 23/6/2018, về việc "Khi được cho 02 bịch ma túy, bị cáo cất vào túi quần, sau đó khi lên xe thì bị cáo lấy 02 bịch ma túy ra, bỏ vào túi đồ trang điểm của chị H, lên tới phòng trọ thì chị H lấy bỏ vào ngăn kéo của bàn trang điểm, sau đó cả hai đi ngủ; Số ma túy đó bị cáo và bạn gái (chị H) cùng đem lên để sử dụng" bị cáo trình bày rằng khi đó đang hoản loạn, tâm lý không ổn định nên khai không chính xác.

- Theo như lời trình bày của chị H thì khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018, chị đang ngồi nhìn bị cáo K đang chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy đá tại phòng B1 của Nhà nghỉ KD 3 thuộc khu phố 3, phường T, thị xã L thì bị Công an phường T kiểm tra phát hiện và thu giữ: 01 bình gas mini có gắn đầu khò và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (gồm: 01 ống thủy tinh được uốn cong, 01 chai nhựa đậy nắp và được khoan lỗ và cắm 01 ống hút nước bằng nhựa dạng lò xo); 02 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn là ma túy đá

được cất tại ngăn kéo thứ hai từ trên xuống, bàn đựng đồ trang điểm. Về nguồn gốc số ma túy trên: Ban đầu những lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/6/2018 và biên bản ghi lời khai ngày 23/6/2018 thì chị H trình bày là do một người bạn của bị cáo K cho khi cả hai chuẩn bị từ Kiên Giang ra L, lúc lên xe bị cáo K lấy số ma túy ra và bỏ vào túi đựng đồ trang điểm của chị, khi về đến phòng trọ do mệt vì đi xe nên chị bỏ túi đựng đồ trang điểm vào ngăn kéo; Tuy nhiên, sau đó chị thay đổi lời khai và trình bày rằng toàn bộ sự việc bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy thì chị không biết, khi công an bắt quả tang chị mới biết.

- Theo lời trình bày của anh D thì khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018, sau khi đi làm về anh ghé qua phòng trọ của bị cáo K và chị H ở phòng B1 của Nhà nghỉ KD 3 thuộc khu phố 3, phường T, thị xã L để nói chuyện. Khi đến phòng, anh ngồi phía trước được khoảng 05 phút thì Công an phường tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ: 01 bình gas mini có gắn đầu khò và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (gồm: 01 ống thủy tinh được uốn cong, 01 chai nhựa đậy nắp và được khoan lỗ và cắm 01 ống hút nước bằng nhựa dạng lò xo); 02 bịch nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn là ma túy đá được cất tại ngăn kéo thứ hai từ trên xuống, bàn đựng đồ trang điểm.

Tại bản kết luận giám định số: 583/KLGĐ-PC54 ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

- Đối tượng giám định: 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký mang tên: Trần Nguyễn Đăng K, Trần Việt K, Phan Thị Cẩm H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị xã L, trong phong bì có 02 (hai) gói nylon được Hn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

- Kết luận giám định: Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,1728 gam** là **Methamphetamine**.

- Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 02 (hai) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0398 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 583, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Về vật chứng vụ án: Là 01 phong bì niêm phong số 583 ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 01 bình gas mini có gắn đầu khò và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nước đậy nắp có khoan lỗ và gắn 01 ống hút nước dạng lò xo, 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có gắn 01 đoạn ống hút (loại hút nước giải khát)) đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã L chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2018.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản,

điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018, tại phòng B1 của Nhà nghỉ KD 3 thuộc khu phố 3, phường T, thị xã L, qua kiểm tra hành chính Công an phường T, thị xã L đã bắt quả tang bị cáo Trần Việt K có hành vi tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy đá có khối lượng 0,1728 gam là Methamphetamine.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 74/CT-VKS ngày 05/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Trần Việt K, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt K, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Trần Việt K, mức án từ: 15 đến 18 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 583 ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 01 bình gas mini có gắn đầu khò và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nước đậy nắp có khoan lỗ và gắn 01 ống hút nước dạng lò xo, 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có gắn 01 đoạn ống hút (loại hút nước giải khát)) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

- **Ý kiến của bị cáo Trần Việt K**: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

- **Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phan Thị Cẩm H**: Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

*** Bị cáo Trần Việt K nói lời sau cùng**: Bị cáo thấy Hnh vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng anh Nguyễn Quốc D.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người làm chứng nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Việt K đều thừa nhận có tàng trữ 02 bịch ma túy đá dùng để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường T bắt quả tang. Qua trưng cầu giám định thì được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận giám định và kết luận tại bản kết luận giám định số: 583/KLGĐ-PC54 ngày 26/6/2018 thể hiện 02 (hai) gói nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 0,1728 gam là Methamphetamine. Mặt khác, bị cáo K không xuất trình được Giấy phép hoạt động hợp pháp liên quan đến ma tuý vì vậy hành vi tàng trữ 0,1728 gam Methamphetamine, là trái phép.

Từ những phân tích, đánh giá trên, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018, tại phòng B1 của nhà nghỉ Kỳ Duyên 3 thuộc khu phố 3, phường T, thị xã L, qua kiểm tra hành chính Công an phường T, thị xã L đã bắt quả tang bị cáo Trần Việt K có hành vi tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy đá có khối lượng 0,1728 gam là Methamphetamine.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, ***Methamphetamine****, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ* ***0,1 gam đến dưới 05 gam****;",* như vậy, việc bị cáo K có hành vi tàng trữ trái phép 0,1728 gam Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Trần Việt K về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo K đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Mặt khác, đối với người sử dụng: Ma túy làm huỷ hoại sức khoẻ, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, dùng ma tuý quá liều có thể dẫn đến cái

chết và làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình; đối với xã hội: Ma túy gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm.. Tăng chi phí ngân sách xã hội cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma tuý đem lại, ma tuý còn là nguồn gốc, là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo K khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt: Như đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của Hnh vi phạm tội nêu trên, một lần nữa Hội đồng xét xử muốn nhấn mạnh đến mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và sự tác hại nguy hiểm đến bản thân người sử dụng ma túy. Hơn nữa, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy đá (tức Methamphetamine) là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ... nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi các tệ nạn và đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lánh xa ma túy và lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm Hnh nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét sử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Là 01 bình gas mini có gắn đầu khò, là tài sản riêng của bị cáo K, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo K không nhận lại tài sản vì cho rằng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Là 01 phong bì niêm phong số 583 ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nước đậy nắp có khoan lỗ và gắn 01 ống hút nước dạng lò xo, 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có gắn 01 đoạn ống hút (loại hút nước giải khát)) là vật thuộc loại nH nước cầm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phan Thị Cẩm H: Ngoài lời khai ban đầu của bị cáo K và chị H thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh chị H cùng bị cáo K "Tàng trữ trái phép chất ma túy" hoặc chị H biết được bị cáo K "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà không tố giác nên các cơ quan điều tra, truy tố không đề nghị xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Việt K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Bị cáo Trần Việt K 18 (mười tám) tháng tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2018 đến ngày 28/6/2018 (06 ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Trần Việt K thi hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bình gas mini có gắn đầu khò (không còn giá trị sử dụng);

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 583 ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nước đậy nắp có khoan lỗ và gắn 01 ống hút nước dạng lò xo, 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu có gắn 01 đoạn ống hút (loại hút nước giải khát)) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

Về án phí: Bị cáo Trần Việt K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Việt K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phan Thị Cẩm H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**17/10/2018**).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG THỊ HOA NGA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.